

Số: /SKHCN-QLKH
V/v đề xuất nhiệm vụ khoa học
công nghệ cấp tỉnh thực hiện
từ năm 2026

Phú Thọ, ngày tháng năm 2025

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Các Tổ chức chính trị xã hội, xã hội nghề nghiệp của tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường trong tỉnh;
- Các Viện nghiên cứu, Trường Đại học và Cao đẳng trong và ngoài tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Các doanh nghiệp, doanh nghiệp KH&CN và các tổ chức KH&CN trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-CP, ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030;

Căn cứ Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 22/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Phú Thọ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia của tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước.

Để tổ chức các hoạt động nghiên cứu triển khai, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống trên địa bàn tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ thông báo định hướng đề các đơn vị, địa phương đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) cấp tỉnh bắt đầu thực hiện từ năm 2026, cụ thể như sau:

1. Yêu cầu đối với nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh

1.1. Yêu cầu chung

- Có tính cấp thiết, có tầm quan trọng đối với sự phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị trong phạm vi của tỉnh, nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ của tỉnh.

- Không trùng lặp với các nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước đã và đang thực hiện trên địa bàn tỉnh.

- Có địa chỉ, đơn vị cam kết ứng dụng và tiếp nhận tài sản là kết quả hình thành từ nhiệm vụ KH&CN.

1.2. Yêu cầu riêng đối với đề tài khoa học cấp tỉnh

- Đề tài trong lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ: Sản phẩm dự kiến tạo ra có triển vọng nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả; hoặc được hoàn thành ở dạng mẫu (vật liệu, thiết bị, máy móc, dây chuyền công nghệ, giống cây trồng, giống vật nuôi); hoặc có phương án khả thi để chuyển sang giai đoạn sản xuất thử nghiệm.

- Đề tài trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn: có tính mới, kết quả nghiên cứu bảo đảm tạo ra luận cứ khoa học, giải pháp kịp thời cho việc giải quyết vấn đề thực tiễn đặt ra trong hoạch định và thực hiện các định hướng, nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị của tỉnh.

- Đề tài trong các lĩnh vực khác: sản phẩm khoa học và công nghệ bảo đảm tính mới, tính tiên tiến và có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và an sinh xã hội của tỉnh.

1.3. Yêu cầu riêng đối với dự án sản xuất thử nghiệm cấp tỉnh

Sử dụng công nghệ hoặc kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được cấp có thẩm quyền đánh giá, nghiệm thu, kiến nghị triển khai áp dụng hoặc kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích. Tổ chức chủ trì có khả năng huy động được nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước để thực hiện (nếu có).

1.4. Yêu cầu riêng đối với dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh

Giải quyết các vấn đề về ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ, đổi mới công nghệ có tác động nâng cao trình độ công nghệ và góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Định hướng nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng KH&CN

2.1. Các nhiệm vụ triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

Cụ thể gồm:

- Phát triển công nghệ và công nghiệp chiến lược trong các lĩnh vực năng lượng, môi trường, công nghệ sinh học, trí tuệ nhân tạo, vật liệu tiên tiến, bán dẫn, công nghệ lượng tử, robot và tự động hoá;

- Phát triển sản phẩm công nghệ số, công nghiệp an ninh mạng. Xây dựng và dùng chung các nền tảng số, bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số. Phát triển hạ tầng vật lý số, hạ tầng tiện ích số; tích hợp cảm biến, ứng dụng công nghệ số vào hạ tầng thiết yếu, phát triển và ứng dụng mạnh mẽ IoT, các nền tảng số an toàn và tăng cường ứng dụng công nghệ số, hình thành công dân số. Thúc đẩy hệ sinh thái kinh tế số trên các lĩnh vực.

- Ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến trong phát triển hạ tầng năng lượng, nhất là năng lượng mới, năng lượng sạch và bảo đảm an ninh năng lượng. Các kỹ thuật, công nghệ, giải pháp thực hiện quản lý chặt chẽ, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên khoáng sản của tỉnh.

2.2. Tập trung nghiên cứu phát triển, ứng dụng hiệu quả công nghệ sinh học trong sản xuất và đời sống phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh

- Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sinh học trong nông nghiệp, tạo ra các giống cây trồng, vật nuôi thích nghi với biến đổi khí hậu, chống chịu sâu bệnh, có năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế cao; các vắc xin và chế phẩm sinh học phòng bệnh cho vật nuôi, cây trồng, nhất là các loại dịch bệnh nguy hiểm, mới phát sinh; các chế phẩm sinh học thế hệ mới, kit chẩn đoán, quản lý dịch bệnh cây trồng và kiểm soát dư lượng các chất cấm trong nông sản; sản phẩm phân bón hữu cơ sinh học; thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc sinh học; sản phẩm sinh học xử lý môi trường, thức ăn chăn nuôi; sản phẩm sinh học phục vụ sơ chế, bảo quản và chế biến nông lâm thủy sản, góp phần xây dựng nền nông nghiệp thông minh, an toàn, hiệu quả, bảo tồn và phát triển các nguồn gen quý, hiếm.

- Ứng dụng công nghệ sinh học trong khai thác và phát triển bền vững nguồn gen phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Phát triển, ứng dụng, hiện đại hóa công nghệ sinh học trong công nghiệp chế biến các sản phẩm an toàn, hiệu quả, có giá trị cao từ nguồn nguyên liệu trong nước.

- Ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực y tế và bảo vệ sức khỏe cộng đồng. Tập trung nghiên cứu, sản xuất thuốc, vắc xin đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh và phòng, chống dịch bệnh; nghiên cứu công nghệ tế bào gốc trong công

nghiệp dược phẩm, công nghệ gen, sản xuất nguyên liệu và các loại thuốc sinh học, thực phẩm chức năng có nguồn gốc từ thảo dược.

- Phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong bảo vệ môi trường và phát triển bền vững; giảm thiểu suy thoái, phục hồi và cải thiện chất lượng môi trường, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học, sử dụng bền vững nguồn tài nguyên góp phần xây dựng nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; sản xuất nhiên liệu, vật liệu sinh học thân thiện môi trường.

- Nghiên cứu sản xuất sản phẩm công nghệ sinh học quy mô công nghiệp; xây dựng thương hiệu, thương mại hóa sản phẩm; khai thác, sử dụng hiệu quả các phát minh, sáng chế công nghệ sinh học có giá trị cao của thế giới và trong nước.

2.3. Lĩnh vực Khoa học tự nhiên, kỹ thuật và công nghệ

- Chuyển giao công nghệ và ứng dụng năng lượng nguyên tử trong các ngành kinh tế - xã hội của tỉnh Phú Thọ.

- Nghiên cứu, triển khai nhiệm vụ KH&CN về hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh.

- Lựa chọn công nghệ, nghiên cứu thử nghiệm để thích nghi, làm chủ công nghệ, thiết bị tiên tiến, nhất là các công nghệ nhập từ nước ngoài nhằm đổi mới, hiện đại hoá công nghệ trong các ngành công nghiệp có lợi thế, ngành công nghiệp có ý nghĩa chiến lược.

2.4. Lĩnh vực Khoa học xã hội và nhân văn

- Nghiên cứu, triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; hỗ trợ triển khai các biện pháp bảo vệ và nâng cao hiệu quả hoạt động thực thi quyền sở hữu trí tuệ.

- Nghiên cứu các biện pháp phát triển giáo dục, đào tạo theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo.

- Điều tra, nghiên cứu, sưu tầm, bảo tồn và phát huy chọn lọc các giá trị lịch sử, giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể của các loại hình văn hoá dân gian truyền thống, nghệ thuật cổ truyền của vùng.

- Nghiên cứu kết hợp hài hoà việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá với các hoạt động nhằm phát triển kinh tế, phục vụ phát triển du lịch, dịch vụ bền vững, hướng vào việc xây dựng nền văn hoá và con người Phú Thọ.

- Xây dựng sản phẩm du lịch có chất lượng cao, đa dạng, có thương hiệu, mang đậm bản sắc văn hóa các dân tộc của tỉnh.

2.5. Lĩnh vực Khoa học nông nghiệp

- Nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ chế biến sâu, đa dạng các sản phẩm để nâng cao giá trị nông sản của tỉnh

- Ứng dụng KH&CN phát triển nông nghiệp xanh, sạch, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp công nghệ cao, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Ứng dụng KH&CN trong phát triển các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh theo hướng sản xuất chuỗi.

- Tập trung nghiên cứu phát triển vùng nguyên liệu và chế biến các ngành hàng tham gia trực sản phẩm quốc gia (gỗ, dược liệu), ưu tiên các nhiệm vụ nâng cao chất lượng rừng; thâm canh, chăm sóc, tăng sản lượng gỗ; phát triển vùng nguyên liệu dược liệu gắn với chuỗi giá trị.

- Phát triển công nghiệp chế biến, bảo quản gắn với công nghệ thông minh, chuyển đổi số để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của sản phẩm.

2.6. Lĩnh vực Khoa học y dược

- Tập trung nghiên cứu ứng dụng các kỹ thuật chuyên sâu mới, hiện đại trong chẩn đoán và điều trị cho người bệnh.

- Ứng dụng các công nghệ, thiết bị mới nhằm hiện đại hoá kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh, hóa sinh, vi sinh, miễn dịch, di truyền và sinh học phân tử.

- Phát triển nghiên cứu về công nghệ bào chế, sản xuất thuốc từ dược liệu, công nghệ sinh học để bảo vệ nguồn dược liệu quý hiếm của tỉnh. Sản xuất các sản phẩm từ nguồn cây dược liệu của tỉnh phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

- Nghiên cứu bảo tồn, phát triển vùng cung cấp nguyên liệu dược liệu trên địa bàn tỉnh.

2.7. Nhiệm vụ liên kết vùng

- Tập trung khai thác thế mạnh tổng hợp của ba tỉnh cũ (Hòa Bình, Phú Thọ và Vĩnh Phúc) để phát triển chung, trong đó tập trung vào việc phát huy lợi thế đặc trưng của từng địa phương, kết hợp với nhau để tạo ra sức mạnh cộng hưởng, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội cho toàn vùng, và nâng cao năng lực cạnh tranh chung.

3. Một số lĩnh vực ưu tiên lựa chọn

Ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ KH&CN, cụ thể:

- Các nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia ban hành tại Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Nghị quyết số 71/NQ-CP, ngày 01/4/2025 của Chính phủ; Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 22/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Phú Thọ thực hiện Nghị quyết số 57-

NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia của tỉnh Phú Thọ.

- Nhiệm vụ có khả năng đột phá nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng cao trên đơn vị sản phẩm.

- Nhiệm vụ có phạm vi tác động liên kết vùng, giúp kết nối các tiềm năng, thế mạnh của các địa phương trong tỉnh, tạo ra các hành lang kinh tế và thúc đẩy sự phát triển đồng đều.

- Nhiệm vụ có huy động nguồn vốn đối ứng ngoài ngân sách nhà nước.

III. Thành phần, thời gian và phương thức nộp hồ sơ

1. Thành phần hồ sơ

- Công văn đề xuất nhiệm vụ của tổ chức;

- Phiếu đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh năm 2026: Mẫu I.01-ĐXNV.ĐT (dùng cho Đề tài KH&CN), Mẫu I.02-ĐXNV.DA (dùng cho Dự án KH&CN/dự án sản xuất thử nghiệm), Mẫu I.03-ĐXNV.ĐA (dùng cho Đề án khoa học) (Có mẫu phiếu kèm theo).

2. Thời gian: Chậm nhất **17h00 ngày 24/9/2025**.

3. Hình thức nộp phiếu đề xuất

- Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ (Địa chỉ: Số 392, đường Nguyễn Tất Thành, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ). Đồng thời gửi bản file word đến hộp thư: **qlkhpt@gmail.com**

Thông báo này và các văn bản có liên quan được đăng trên website của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ, tại địa chỉ: <https://sokhoahoccongnghie.phutho.gov.vn/>

Trong quá trình thực hiện, có vấn đề gì vướng mắc cần trao đổi, đề nghị các đơn vị liên hệ theo địa chỉ: *Chuyên viên Nguyễn Thị Thanh Mai, phòng Quản lý khoa học, SĐT: 0912.775233*.

Sở Khoa học và Công nghệ Phú Thọ thông báo và đề nghị các đơn vị tham gia đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh thực hiện từ năm 2026 nhằm thúc đẩy, phát triển hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Trung tâm UD&ĐMST (để đăng tải công khai trên Website của Sở KH&CN);
- Lưu: VT, QLKH (NDT).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Tiến Dũng

Phụ lục
CÁC MẪU PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KH&CN CẤP TỈNH
(Kèm theo công văn số /SKHCN-QLKH ngày tháng 8 năm 2025
của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ)

Mẫu I.01-ĐXNV.ĐT

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm 2025.

ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ¹
(Dùng cho Đề tài khoa học và công nghệ)

1. Tên nhiệm vụ:
2. Loại hình nhiệm vụ:
3. Căn cứ đề xuất nhiệm vụ:
4. Tính cấp thiết của nhiệm vụ:
5. Mục tiêu:
6. Dự kiến các nội dung chính cần thực hiện:
7. Dự kiến các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:
8. Dự kiến phương án ứng dụng hoặc sử dụng các kết quả tạo ra:
9. Dự kiến kinh phí và thời gian thực hiện:
10. Danh mục tài liệu tham khảo:
11. Thông tin liên hệ:
 Tên tổ chức, cá nhân.....
 Mã định danh điện tử của tổ chức/số định danh cá nhân:.....
 Điện thoại:....
 Email.....
 Địa chỉ liên hệ:.....

¹ Phiếu đề xuất được trình bày không quá 10 trang giấy khổ A4.

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm 2025.

ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ²
(Dùng cho Dự án KH&CN/ Dự án sản xuất thử nghiệm)

1. Tên nhiệm vụ:
2. Loại hình nhiệm vụ:
3. Căn cứ đề xuất nhiệm vụ:
4. Tính cấp thiết của nhiệm vụ:
5. Mục tiêu:
6. Dự kiến các nội dung chính cần thực hiện:
7. Dự kiến các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:
8. Dự kiến phương án ứng dụng hoặc sử dụng các kết quả tạo ra:
9. Dự kiến hiệu quả mang lại:
10. Dự kiến kinh phí và thời gian thực hiện:
11. Xuất xứ công nghệ hoặc xuất xứ hình thành:
12. Nhu cầu thị trường:
13. Khả năng huy động nguồn vốn ngoài NSNN:
14. Danh mục tài liệu tham khảo:
15. Thông tin liên hệ:

Tên tổ chức, cá nhân.....

Mã định danh điện tử của tổ chức/số định danh cá nhân:.....

Điện thoại:....

Email.....

Địa chỉ liên hệ:.....

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)

² Phiếu đề xuất được trình bày không quá 10 trang giấy khổ A4.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm 2025

ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ³
(Dùng cho Đề án khoa học)

1. Tên nhiệm vụ:
 2. Loại hình nhiệm vụ:
 3. Căn cứ đề xuất:
 4. Tính cấp thiết của Đề án khoa học:
 5. Mục tiêu:
 6. Dự kiến các nội dung chính cần thực hiện:
 7. Dự kiến kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:
 8. Dự kiến phương án ứng dụng hoặc sử dụng các kết quả tạo ra:
 9. Dự kiến hiệu quả mang lại:
 10. Dự kiến kinh phí và thời gian thực hiện:
 11. Danh mục tài liệu tham khảo:
 12. Thông tin liên hệ:
- Tên tổ chức, cá nhân.....
- Mã định danh điện tử của tổ chức/số định danh cá nhân:.....
- Điện thoại:....
- Email.....
- Địa chỉ liên hệ:.....

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)

³ Phiếu đề xuất được trình bày không quá 10 trang giấy khổ A4.